

Số: 1715 /UBND-HCC

Tây Ninh, ngày 12 tháng 8 năm 2019

V/v tăng cường kiểm tra việc tiếp nhận
và trả kết quả giải quyết TTHC trên địa
bàn tỉnh

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh về tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Qua báo cáo kết quả kiểm tra công vụ và theo dõi, thống kê việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã cho thấy vẫn còn những hạn chế, bất cập trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức cụ thể như sau:

1. Đối với các sở, ban ngành tỉnh

- Qua số liệu thống kê trên Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh cho thấy tỷ lệ hồ sơ trễ hẹn còn nhiều, đặc biệt là các lĩnh vực thuộc ngành Tài nguyên và Môi trường (tập trung tại các Chi nhánh VPĐKQSDĐ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường).

- Một số trường hợp hồ sơ đã giải quyết xong và trả kết quả cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp nhưng do công chức chuyên môn chậm thao tác trên phần mềm một cửa điện tử dẫn đến hồ sơ trễ hẹn trên hệ thống phần mềm.

2. Đối với UBND các huyện, thành phố Tây Ninh

- Một số nơi công chức được bố trí làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chưa đáp ứng yêu cầu (về năng lực chuyên môn, thiếu tinh thần trách nhiệm) và có biểu hiện: thiếu trách nhiệm trong tiếp nhận hồ sơ, vẫn còn tình trạng hướng dẫn người dân đi lại nhiều lần, đùn đẩy trách nhiệm, có thái độ gây phiền hà, những nhiều người dân, tổ chức, doanh nghiệp, không vận hành đúng và có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử; ghi chép sổ theo dõi, các phiếu kiểm soát trong quá trình xử lý hồ sơ chưa đúng theo quy định...

- Quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một số địa phương, đơn vị chưa đảm bảo để thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, cụ thể như: chưa quy định được cơ chế thông tin, báo cáo giữa công chức tiếp nhận hồ sơ và người phụ trách, trách nhiệm, thời gian chuyển, xử lý TTHC giữa công chức tiếp nhận và cơ quan, bộ phận phụ trách chuyên môn, quản lý tên đăng nhập phần mềm một cửa điện tử, trình tự thực hiện của các loại TTHC trên phần mềm một cửa điện tử, cơ chế bảo mật thông tin...

- Một số lĩnh vực như: đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường chưa xây dựng quy chế phối hợp để giải quyết TTHC theo cơ chế liên thông.

Để chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, hạn chế nêu trên, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong việc tiếp nhận và trả kết quả

TTHC trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt các nội dung sau:

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh về tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Căn cứ số liệu thống kê hồ sơ trễ hạn của từng ngành, lĩnh vực, địa phương xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến hồ sơ trễ hạn, tổ chức nhắc nhở, kiểm điểm trách nhiệm đối với từng tập thể, cá nhân và chấn chỉnh, không để xảy ra hồ sơ giải quyết trễ hạn vừa nêu trong thời gian tới.

- Chỉ đạo công chức chuyên môn kiểm tra lại các hồ sơ trễ hạn, xử lý nhanh, kịp thời đảm bảo đúng thời gian, phối hợp công chức phụ trách công nghệ thông tin; công chức đầu mối kiểm soát TTHC thường xuyên theo dõi, cập nhật TTHC đảm bảo đúng quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa.

- Bố trí công chức đúng quy định, đủ số lượng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở cấp huyện, cấp xã để thực hiện và đảm bảo theo quy định.

- Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức, doanh nghiệp khi có hồ sơ trễ hạn theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND.

- Chỉ đạo các cơ quan, công chức phụ trách các lĩnh vực chuyên môn, thực hiện rà soát TTHC thuộc ngành mình phụ trách để xác định TTHC nào khi giải quyết cần có sự phối hợp với cơ quan khác, chủ động xây dựng quy chế phối hợp hoặc tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền quy định nhằm tạo điều kiện tốt nhất để phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

- Quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cấp huyện và cấp xã phải đảm bảo thực hiện đúng theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, quy chế gắn với quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.

- Chủ tịch UBND cấp huyện yêu cầu Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện phối hợp các phòng, ban chuyên môn như: Phòng Nội vụ, công chức phụ trách công nghệ thông tin...tăng cường kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn cho công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn quản lý.

(Kèm theo File thống kê tình hình giải quyết hồ sơ của sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện từ 01/01/2019 đến 30/7/2019 trên Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh).

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện đúng chỉ đạo trên./.

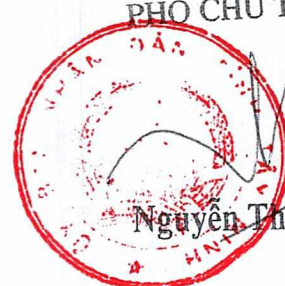
Nơi nhận: 

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, HCC;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

(DuyLinh)

20

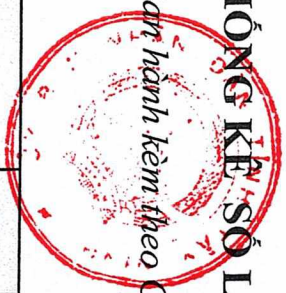
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

THÔNG KÊ SỐ LIỆU CỦA SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH VÀ UBND CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Công văn số 1715/UBND-HCC ngày 12/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)



STT	Tên lĩnh vực	Tồn trước	Nhận trong kỳ	Đã hủy	Không giải quyết	Đã giải quyết		Chưa giải quyết		Trả hồ sơ		Bổ sung
						Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn	Đã nhận	Chưa nhận	
1	Sở Công Thương	22	1277	8	1	1203	3	93	0	1193	1	0
2	Sở Giáo dục và Đào tạo	0	382	0	9	367	1	14	0	368	0	0
3	Sở Giao thông Vận tải	591	11329	70	204	10986	205	655	74	10169	805	5
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	41	2434	42	0	2423	37	13	2	948	1293	198
5	Sở Khoa học và CN	0	17	1	0	17	0	0	0	17	0	0
6	Sở Lao động - TB và XH	4	475	6	0	467	2	10	0	441	28	0
7	Sở Ngoại vụ	0	10	0	0	0	5	0	5	5	0	0
8	Sở Nội vụ	8	296	14	2	296	1	7	0	294	3	0
9	Sở Nông nghiệp và PTNT	3	428	4	0	409	5	17	0	407	1	0
10	Sở Tài chính	2	31	2	0	33	0	0	0	33	0	0
11	Sở Tài nguyên và MT	3544	46711	99	94	14577	20802	3696	11180	17652	16931	781
12	Sở Thông tin và TT	3	36	14	1	38	0	1	0	37	0	1
13	Sở Tư pháp	359	4751	43	0	4335	215	288	272	2475	2075	0
14	Sở Văn hóa - TT-DL	27	276	1	0	248	48	7	0	294	2	0
15	Sở Xây dựng	157	717	9	2	661	58	40	115	719	0	0
16	Sở Y tế	103	708	20	42	720	5	86	0	590	0	135
17	BQL Khu Kinh tế tỉnh	68	2177	37	248	2188	13	44	0	2155	0	0
18	Bảo hiểm xã hội tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
19	Cục thuế tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
20	Cục Thống kê tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
21	Thanh Phố Tây Ninh	387	3981	58	413	2756	1054	118	440	3023	704	69
22	Huyện Bến Cầu	87	1178	11	114	1201	6	58	0	399	747	60
23	Huyện Châu Thành	104	1580	191	63	1122	490	71	1	1593	16	0

24	Huyện Dương Minh Châu	214	1967	45	53	1625	480	74	2	2042	43	1
25	Huyện Gò Dầu	132	2165	10	51	2188	24	85	0	2101	39	45
26	Huyện Hòa Thành	141	1899	7	28	1619	178	91	152	1767	3	27
27	Huyện Tân Biên	94	1224	2	30	1127	111	78	2	1185	52	0
28	Huyện Tân Châu	144	2013	98	40	1774	267	104	12	1999	0	27
29	Huyện Trảng Bàng	193	1815	21	14	986	686	122	214	1179	485	4
30	Công Ty Điện lực	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
31	Thanh Tra Tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
32	VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng	6428	89877	813	1409	53366	24696	5772	12471	53085	23228	1353